

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày 23 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa

Ông Nguyễn Viết Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/TLST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1996. Tại: Xã K, huyện V, tỉnh V. Trú tại: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1959; vợ: Cao Thị T, con: có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 10/3/2014 bị Công an huyện Tam Dương xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 21/3/2014 D đã nộp phạt.

+ Tại bản án hình sự số 46/2015/HSST ngày 25/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/4/2016 D chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2020 đến ngày 26/3/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lương Văn T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Chu Văn H, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Trần Văn B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Trần Thế Đ, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Ngô Văn T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Hoàng Mạnh L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Chu Văn P, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh V. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/3/2020, Ngô Văn D sinh năm 1998 ở thôn N, xã K, huyện V, Đỗ Văn D sinh năm 1996, Chu Văn H sinh năm 1998, Nguyễn Hoàng Mạnh L sinh năm 1998, Lương Văn T sinh năm 1998, Chu Văn P sinh năm 1996, Trần Thế Đ sinh năm 1998, Trần Quốc B sinh năm 1996, Trần Văn B sinh năm 1997, Ngô Văn T sinh năm 1998 đều trú tại xã K, huyện V, tỉnh V và Phạm Văn T sinh năm 1997, trú tại xã N, huyện V, tỉnh V đang ăn tại đám cưới của Ngô Văn D rủ nhau đến quán Karaoke Kingdom ở thôn H, xã K, huyện V để hát karaoke và tất cả đều đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì D điều khiển xe mô tô chở P đến quán Karaoke Kingdom. Đến nơi Phú đi vào trong quán còn D đi xe quay về nhà D. Khi Phú đi vào trong quán thì gặp B đang đứng ở cầu thang lên tầng 2 của quán, B gọi và rủ P đi vào phòng hát Victorya ở tầng 2 của quán, P

đồng ý và cùng B đi vào phòng hát Victorya thì thấy bên trong phòng vẫn chưa có ai. Sau đó, do say rượu nên P nằm ngủ ở ghế kê ở bên trong phòng hát. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, D tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T, H điều khiển xe mô tô chở Đ; L điều khiển xe mô tô chở T và B đi từ nhà D đến quán Karaoke Kingdom. Đến nơi, Hùng, Đ, D, T, L, T, B đi lên tầng 2 và đi vào phòng hát Victorya thì thấy B, P và 03 nữ nhân viên đang có mặt ở trong phòng, lúc này Phú đang nằm ngủ trên ghế và ở trên mặt bàn kê ở trong phòng có 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 01 thẻ ATM và chất bột màu trắng là ma túy Ketamine, cạnh đĩa sứ có 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ và 03 chiếc bật lửa. Do đã từng sử dụng ma túy Ketamine nên khi thấy có ma túy Ketamine ở trên đĩa T tự đi đến dùng bật lửa đốt hơi ở dưới đáy đĩa cho nóng và dùng thẻ ATM đảo ma túy Ketamine ở trên đĩa để "xào" chín ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi "xào" chín ma túy Ketamine, T sử dụng ống hút cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ có sẵn ở trên bàn để hít ma túy Ketamine ở trên đĩa vào trong cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong thì T nằm ở ghế nghe nhạc và ngủ. Sau đó, H, Đ, T, B cũng tự đi đến sử dụng ma túy Ketamine ở trên đĩa bằng hình thức hít qua ống hút cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ như T đã sử dụng. Các đối tượng trên sử dụng ma túy xong được một lúc thì Lương Văn Tỉnh một mình đi đến quán Karaoke Kingdom và đi vào phòng hát Victorya để hát, nghe nhạc cùng mọi người.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện cho D bảo D đi đến quán Karaoke Kingdom để hát cùng mọi người thì D đồng ý. Sau đó, D một mình đi bộ từ nhà đến quán Karaoke Kingdom, khi đi D đem theo 01 túi ma túy đá, D đút trong túi quần đang mặc từ trước đó. Đến nơi D đi vào phòng Victorya ở tầng 2 của quán thì thấy trong phòng có T, L, B, H, P, B, T, T, Đ và 03 nữ nhân viên còn Dương lúc này không ở trong phòng hát, D ngồi chơi điện tử trên điện thoại được một lúc thì không chơi nữa, lúc này D thấy trên mặt bàn kê ở trong phòng có để 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa nhãn hiệu Uniaqua loại 500ml bên trong chứa khoảng 350ml nước, nắp chai có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa. Do nghiện ma túy và sẵn có ma túy đá mang theo nên khi thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, D đã nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy. D lấy túi ma túy đá mang theo trước đó ra, đổ một nửa vào chiếc đĩa sứ trước đó T dùng để "xào" ma túy Ketamine rồi lấy một ít ma túy đá ở đĩa cho vào công thủy tinh để D sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại ở đĩa D cho vào 01 túi

nilon khác, lúc này D có tổng 02 túi ma túy đá nên D cất cả 02 túi ma túy đá vào trong túi quần đang mặc. Sau đó, D lấy bật lửa có sẵn ở trong phòng đốt nóng bầu cóng thủy tinh để ma túy đá trong cóng tan chảy ra, rồi D hút liên tiếp 03 hơi. Sau khi D sử dụng ma túy xong thì trong cóng vẫn còn một ít ma túy đá, D để đó với mục đích sau khi nghe nhạc, chơi điện tử một lúc thì D sẽ sử dụng tiếp cho hết. Tuy nhiên, D chưa kịp sử dụng hết thì L, T, B, T, H, Đ tự đi đến sử dụng ma túy đá ở trong cóng bằng hình thức hút. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, khi D, L, Toán, B, T, H, Đ, T, Phú đang nghe nhạc ở trong phòng thì Lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường vào kiểm tra hành chính tại phòng hát Victorya của quán Karaoke Kingdom, lúc này Bình và 03 nữ nhân viên nữ không có mặt ở trong phòng.

Quá trình kiểm tra hành chính tại phòng hát Victorya, Công an huyện Vĩnh Tường đã phát hiện, thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu trên mặt bàn kính kê ở giữa phòng hát Victorya 01 chiếc đĩa sứ màu trắng trong đĩa có bám dính chất bột màu trắng, 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank mang tên "Tran Quoc B", 03 bật lửa gas màu trắng, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ được giữ cố định bằng vỏ điều thuốc lá, phía dưới đáy đĩa có bám màu đen. Chiếc đĩa sứ, Thẻ ATM và ống hút cuộn bằng tờ tiền được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu lần lượt là A1, B1, C1.

- Thu trên mặt bàn kính kê ở giữa phòng Victorya cạnh vị trí chiếc đĩa sứ màu trắng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa nhãn hiệu Uniaqua loại 500ml bên trong chứa khoảng 350ml nước, nắp chai màu trắng được đục thủng 02 lỗ trong đó 01 lỗ thủng được gắn cóng thủy tinh, bầu cóng có bám dính chất rắn màu nâu nghi là ma túy, lỗ thủng còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu xanh. Chiếc cóng thủy tinh được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu D1.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Đỗ Văn D đang mặc 02 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi nilon đều có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. D khai nhận đó là 02 túi ma túy tổng hợp dạng đá của D. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu E1. Tạm giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã cũ.

- Tạm giữ của Nguyễn Hoàng Mạnh L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã cũ, 01 xe máy; Ngô Văn Toán 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã cũ; Trần Thế Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng đã cũ; Trần Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung S7 màu đen đã cũ; Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã cũ; Chu Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi đã cũ, 01 xe máy; Lương Thế Tĩnh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng đã cũ có BKS: 88L1-569.04; của Chu Văn Phú 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi đã cũ.

Căn cứ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Văn D, ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn D tại thôn H, xã K, huyện V. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định mẫu vật ký hiệu E1 thu giữ trên người Đỗ Văn D có phải là ma túy, tiền chất sử dụng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 26/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 610/KLGĐ, kết luận: *“Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu E1 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,9629g (Không phải chín sáu hai chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.”*

Hoàn lại đối tượng giám định sau giám định cho cơ quan Trưng cầu gồm: E1=0,6233 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRÁ”.

Ngày 18/3/2020 và ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định Trưng cầu giám định số 187, 188, 189, 190, 310 Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định xác định trên chiếc đĩa sứ, ký hiệu A1; Thẻ ATM, ký hiệu B1; ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ được giữ cố định bằng vỏ điều thuốc lá, ký hiệu C1; chiếc coóng thủy tinh, bầu coóng có bắm dính chất màu nâu, ký hiệu D1; 01 chai nhựa nhãn hiệu Uniaqua loại 500ml bên trong chứa khoảng 350ml nước, ký hiệu F1 có bắm dính chất ma túy không? nếu có thì là loại ma túy gì?

Ngày 21/3/2020, 26/3/2020 và ngày 19/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có các kết luận giám định kết luận:

“+ Chất bám dính trên công thủy tinh của mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine

+ Tìm thấy chất ma túy bám dính trên chiếc đĩa sứ của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định, loại Methamphetamine và Ketamine

+ Tìm thấy Ketamine bám dính trên thẻ nhựa (dạng thẻ ATM ngân hàng techcombank), được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu B1 gửi giám định

+ Tìm thấy Ketamine bám dính trên tờ tiền dạng tiền mệnh giá 10.000VNĐ cuộn tròn thành dạng ống hút, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu C1 gửi giám định.

+ Không phát hiện thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol) trong mẫu chất lỏng màu trắng của mẫu ký hiệu F1 gửi giám định.”.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Trạm y tế thị trấn Vĩnh Tường tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Chu Văn P, Lương Văn T, Chu Văn H, Phạm Văn T, Trần Văn B, Trần Thế Đ, Ngô Văn To, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Đỗ Văn D để phục vụ điều tra theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra các quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định xác định trong mẫu nước tiểu thu của Chu Văn P, Lương Văn T, Chu Văn H, Phạm Văn T, Trần Văn B, Trần Thế Đ, Ngô Văn T, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Đỗ Văn D có chất ma túy không? nếu có thì loại chất ma túy gì.

Ngày 26/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có các bản kết luận giám định kết luận:

“+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Hoàng Mạnh L gửi đến giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Đỗ Văn D gửi đến giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Trần Văn B gửi đến giám định.

+ Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine và Ketamine trong mẫu nước tiểu thu của Trần Thế Đ gửi đến giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Ketamine có trong mẫu nước tiểu thu của Ngô Văn T gửi đến giám định.

+ *Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và Ketamine có trong mẫu nước tiểu thu của Lương Văn T gửi đến giám định.*

+ *Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol) trong mẫu nước tiểu thu của Chu Văn P gửi đến giám định.*

+ *Tìm thấy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Phạm Văn T, được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định.*

+ *Tìm thấy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Chu Văn H, được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định”.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo các kết luận giám định nêu trên cho Đỗ Văn D, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Trần Văn B, Trần Thế Đ, Ngô Văn T, Lương Văn T, Chu Văn P, Phạm Văn T, Chu Văn H biết và không ai có ý kiến gì. Ngoài ra, quá trình điều tra Ngô Văn T, Chu Văn H đều khai có thực hiện hành vi hít ma túy đá (Methamphetamine) và Trần Văn B khai có thực hiện hành vi hít ma túy Ketamine ngày 17/3/2020 nhưng do lúc đó T, H, B đã say rượu nên không biết rõ đã hít được ma túy vào cơ thể mình chưa; Tại các bản các bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc không tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Ngô Văn T, Chu Văn H và không tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu của Trần Văn B.

Về nguồn gốc số ma túy đá D, L, B, Tỉnh, Đ sử dụng và số ma túy D cất giấu trong túi quần, D khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 16/3/2020 D một mình đi đến khu vực gần bãi rác Đồng Oanh thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và mua được 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) của một người phụ nữ tên Tâm khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1,60m, dáng người gầy, tóc cắt ngang vai, da trắng, D không biết cụ thể họ tên, địa chỉ của Tâm ở đâu. Sau khi mua được ma túy, D luôn cất giấu túi ma túy này trên người với mục đích khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Đến tối ngày 17/3/2020 tại phòng hát Victorya của quán Karaoke Kingdom thì D thấy có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được để ở trên bàn kê ở trong phòng hát, D không biết ai là người chuẩn bị và mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá này vào phòng hát nên D đã nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy đá, lúc này D lấy túi ma túy đá mang theo đổ một nửa vào chiếc đĩa sứ có sẵn ở trên bàn kê ở trong phòng hát rồi lấy một ít ma túy đá ở đĩa Đ để D sử dụng cho vào coóng thủy tinh để sử dụng cho

bản thân, tuy nhiên sau khi D sử dụng ma túy thì trong coóng còn lại một ít ma túy, D để một lúc nữa sẽ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì L, B, Tỉnh, Đủ đã tự đi đến sử dụng hết số ma túy này như đã nêu trên; số ma túy còn lại ở đĩa D cho vào 01 túi nilon khác mà D cũng mang theo trên người từ trước đó, lúc này D có tổng 02 túi ma túy đá nên D cất cả 02 túi ma túy đá này vào trong túi quần đang mặc với mục đích khi nào có nhu cầu thì lại lấy ra để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra phát hiện thu giữ như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSVT ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo D; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2020. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì bị cáo không có tài sản, thu nhập và là đối tượng nghiện ma túy. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 23 giờ

20 phút ngày 17/3/2020, tại phòng hát Victorya quán Karaoke Kingdom của gia đình anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1975 ở thôn Hoàng T, xã K, huyện V, tỉnh V, Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Đỗ Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 0,9629g (*Không phải chín sáu hai chín gam, không kể bao bì*). Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên phải phía trước Đỗ Văn D đang mặc 02 túi ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 0,9629g (*Không phải chín sáu hai chín gam, không kể bao bì*). Quá trình điều tra D khai mục đích D tàng trữ trái phép 0,9629g ma túy Methamphetamine là để sử dụng.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có Đ căn cứ kết luận: Bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Đỗ Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy nhưng trên địa huyện Vĩnh Tường tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới Đ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/3/2014 bị cáo bị Công an huyện Tam Dương xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã nộp phạt ngày 21/3/2014, ngày 25/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tuy bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tù mới để điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với hành vi của Đỗ Văn D để cho Nguyễn Hoàng Mạnh L, Trần Văn B, Lương Văn Tỉnh, Trần Thế Đ sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Quá trình điều tra D khai nhận do bản thân nghiện ma túy và sẵn có ma túy đá mang theo nên khi thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ở trong phòng hát, D đã nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy, sau đó D đã bỏ một ít ma túy đá mang theo chỉ Đ để D sử dụng vào coóng thủy tinh để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, sau khi D sử dụng ma túy xong thì trong Coóng vẫn còn lại một ít ma túy đá, D định một lúc sau sẽ sử dụng nốt nhưng D chưa kịp sử dụng thì L, B, T, Đ đã tự đi đến sử dụng hết số ma túy này. Do là bạn bè chơi với nhau nên D không ngăn cản hay cản trở gì những người này sử dụng ma túy đá. Bản thân D không rủ rê, lôi kéo, không có mục đích tổ chức cho những người này sử dụng ma túy. Các đối tượng L, B, Tỉnh, Đ cũng khẳng định không ai bàn bạc, thống nhất gì với D về việc sử dụng trái phép chất ma túy, và cũng không ai bị D rủ rê,

lôi kéo sử dụng ma túy mà những người này tự đi đến sử dụng ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của Đỗ Văn D không Đ yếu tố cấu thành các tội Tổ chức, cưỡng bức hay lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Quốc B, Ngô Văn D có mặt tại phòng Victorya của quán Karaoke Kingdom vào tối ngày 17/3/2020 nhưng Bình, Dương đã đi ra khỏi phòng hát và không có mặt ở trong quán trước khi Công an huyện Vĩnh Tường vào kiểm tra. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã nhiều lần triệu tập làm việc đối với B và D nhưng chưa triệu tập làm việc được do B và D đều vắng mặt tại nơi cư trú, gia đình và địa phương không biết Bình và Dương đi đâu làm gì. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với 03 nữ nhân viên có mặt tại phòng Victorya của quán Karaoke Kingdom vào tối ngày 17/3/2020. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, do 03 nữ nhân viên này không phải là nhân viên thuộc quản lý của quán Karoke Kingdom. Tối ngày 17/3/2020, 03 nữ nhân viên này tự đi đến quán Karaoke Kingdom hỏi và xin phép anh Nguyễn Đức Chiến sinh năm 1975 (là chủ quán Karaoke Kingdom) cho phục vụ tại phòng hát nào có khách yêu cầu nhân viên phục vụ thì được anh Chiến hướng dẫn lên phòng hát Victorya để phục vụ. Tuy nhiên, trước khi Cơ quan Công an vào kiểm tra thì 03 nữ nhân viên này đã đi ra khỏi phòng hát và không có mặt ở trong quán. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với số ma túy Ketamine mà T, Hùng, Đ, Toán sử dụng trong phòng hát Victorya của quán Karaoke Kingdom tối ngày 17/3/2020. Quá trình điều tra, T, H, Đ, Toán trình bày không biết ai là người đã chuẩn bị số ma túy này mang vào phòng hát. Trước khi đến quán hát thì T, H, Đ, Toán không nói hay trao đổi gì với ai và không thấy có ai nói hay trao đổi gì về việc đến quán hát để sử dụng ma túy. Khi T, H, Đ, Toán cùng L, Dương và B đi vào phòng hát thì đã thấy có sẵn ma túy Ketamine ở trên đĩa sứ để trên bàn kê ở trong phòng hát, đồng thời ở trong phòng hát lúc này có mặt B, P và 03 nữ nhân viên của quán; Còn P trình bày khi P và B vào phòng hát Victorya thì trong phòng chưa có ai và chưa có ma

túy Ketamine, sau khi vào phòng hát do say rượu nên P nằm ngủ ở trên ghế kê ở trong phòng hát và không biết sự việc gì xảy ra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành triệu tập làm việc đối với Bình để xác định ai là người đã mang số ma túy Ketamine vào phòng hát và mục đích mang ma túy vào phòng hát để làm gì nhưng chưa triệu tập làm việc được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa có căn cứ xác định ai là người đã chuẩn bị và mang số ma túy Ketamine vào phòng hát và mục đích mang vào phòng hát để làm gì nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lương Văn T, Chu Văn H, Trần Văn B, Trần Thế Đ, Ngô Văn T, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Phạm Văn T đều là những người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Victorya của quán Karaoke Kingdom ngày 17/3/2020. Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của mình. Việc sử dụng ma túy là do các đối tượng tự sử dụng, không bị ai mời, rủ rê, lôi kéo và không mời, rủ rê, lôi kéo ai sử dụng ma túy, không ai đứng ra tổ chức sử dụng ma túy. Do đó, Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Đối với Chu Văn P là người có mặt tại phòng Victorya của quán karaoke Kingdom ngày 17/3/2020. Quá trình điều tra xác định P không sử dụng trái phép chất ma túy, không mời, rủ rê ai sử dụng trái phép chất ma túy, không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với Chu Văn Phú là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1975 là chủ quán karaoke Kingdom, quá trình điều tra xác định khi Lương Văn T, Chu Văn H, Trần Văn B, Trần Thế Đ, Ngô Văn T, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Phạm Văn T, Đỗ Văn D sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Victorya của quán thì C không biết. Tuy nhiên, với trách nhiệm là chủ quán Karaoke Kingdom, trực tiếp quản lý hoạt động của quán thì C phải có trách nhiệm kiểm tra, phát hiện, trình báo việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong quán. Do đó, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức C về hành vi Để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Tâm khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1,60m, dáng người gầy, tóc cắt ngang vai, da trắng, D khai là người bán ma túy cho D vào ngày 16/3/2020 tại khu vực gần bãi rác Đồng Oanh thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8]. Về tang vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc đĩa sứ, 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank mang tên "Tran Quoc Binh" mà T, Hùng, Đ, Toán, B dùng để sử dụng ma túy Ketamine trong phòng Victorya tối ngày 17/3/2020. Quá trình điều tra xác định chiếc thẻ ATM đứng tên chủ tài khoản là Trần Quốc B sinh ngày 19/9/1996, trú tại: thôn H, xã K, huyện V; chiếc đĩa sứ là của quán Karaoke Kingdom do B mượn của chị Nguyễn Thị N sinh năm 1978 vợ của anh Nguyễn Đức C chủ quán Karaoke Kingdom, chị N trình bày khi B mượn chiếc đĩa thì B nói với chị N là để đựng hương dương. Tuy nhiên, do chưa triệu tập làm việc được với B nên chưa có căn cứ để xử lý. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc ống hút cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ được giữ cố định bằng vỏ điều thuốc lá và 03 bật lửa gas màu trắng. Quá trình điều tra chưa xác định được chiếc ống hút và 03 chiếc bật lửa này là do ai là người chuẩn bị, mang vào phòng hát và mục đích chuẩn bị, mang vào phòng hát để làm gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật nên tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) gồm: 01 chai nhựa nhãn hiệu Uniaqua loại 500ml bên trong chứa khoảng 350ml nước, nắp chai màu trắng được đục thủng 02 lỗ trong đó 01 lỗ thủng được gắn công thủy tinh, lỗ thủng còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu xanh. Quá trình điều tra, Đỗ Văn D, Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng Mạnh L, Chu Văn H, Lương Văn T, Trần Thế Đ, Ngô Văn T, Trần Văn B đều khai không biết ai là người chuẩn bị và mang vào phòng hát (D và L khai sau khi vào phòng hát D và L ngồi nghịch điện thoại nên không biết ai đã mang vào, T khai sau khi sử dụng ma túy Ketamine xong

thì T nằm ở ghế nghe nhạc và ngủ nên không biết ai đã mang vào; H, T, Đ, T, B đều khai đi ra ngoài vệ sinh rồi quay vào phòng hát thì thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nêu trên để ở trên bàn kê ở trong phòng hát nên không biết ai mang vào). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành đầy Đ các biện pháp điều tra xác minh nhưng chưa có căn cứ xác định bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá này là do ai chuẩn bị, mang vào phòng hát và mục đích chuẩn bị, mang vào phòng hát để làm gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật nên tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng tạm giữ của Đỗ Văn D, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến việc D tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên trả lại cho D nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 08 chiếc điện thoại di động các loại thu giữ của Nguyễn Hoàng Mạnh L, Ngô Văn T, Trần Thế Đ, Trần Văn B, Phạm Văn T, Chu Văn H, Lương Văn T, Chu Văn P. Quá trình điều tra xác định những chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của L, Toán, Đ, B, T, H, T, P, không liên quan đến việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Victorya của quán Karaoke Kingdom ngày 17/3/2020 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho L, Toán, Đ, B, T, H, T, P. Nhận lại tài sản L, Toán, Đ, B, T, H, T, P không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh BKS: 88L1-543.47 tạm giữ của Nguyễn Hoàng Mạnh L, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh Trần Mạnh C sinh năm 1998, trú tại: thôn N, xã K, huyện V (giấy tờ xe đứng tên anh C), chiều tối ngày 17/3/2020 L đã mượn chiếc xe mô tô này của anh C để làm phương tiện đi ăn cưới tại nhà Ngô Văn D, việc L sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi đến quán Karaoke Kingdom buổi tối ngày 17/3/2020 sau đó có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán thì anh Cường hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Cường. Nhận lại tài sản anh Cường không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng BKS: 88L1-569.04, tạm giữ của Lương Văn T. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp ông Lý Quốc T sinh năm 1972, trú tại xã K, huyện Vĩnh Tường là bố vợ của T (giấy tờ xe đứng tên ông Toàn), chiều tối ngày 17/3/2020 Tỉnh đã mượn chiếc xe mô tô này của ông T để làm phương tiện đi ăn cưới tại nhà D, việc T sử dụng chiếc xe mô tô để đi đến quán Karaoke Kingdom buổi tối ngày 17/3/2020 sau đó có hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy tại quán thì ông T hoàn toàn không biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông T. Nhận lại tài sản ông T không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh không gắn BKS tạm giữ của Chu Văn H. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe mô tô của Hùng mua tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ điện máy Vĩnh Phúc, địa chỉ: Số 04, đường Mê L, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 16/01/2020 với số tiền 17.000.000đ, sau khi mua về do Hùng làm mất hoá đơn giá trị gia tăng bản gốc nên chưa làm thủ tục đăng ký được, H sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại cho bản thân và không sử dụng để vi phạm pháp luật gì. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho H. Nhận lại tài sản Hùng không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với mẫu vật 0,6233 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “Mẫu trả”; 01 hộp cát tông được niêm phong dán kín, trên mặt bao niêm phong có ghi M5, M6, M8, M9; 02 chai nhựa, mỗi chai nhựa đều được niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,6233

gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “Mẫu trả”; 01 hộp cát tông được niêm phong dán kín, trên mặt bao niêm phong có ghi M5, M6, M8, M9; 02 chai nhựa, mỗi chai nhựa đều được niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định. (Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã K;
- Lưu VP + HS;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải